

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Quản trị kinh doanh

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Quản trị doanh nghiệp thương mại xuất nhập khẩu**
(Administration of export and import enterprise)

- Mã học phần: DQK.02.45

- Số tín chỉ: 02

- Vị trí của học phần trong CTĐT: Kiến thức ngành, tự chọn

- Đối tượng học: Sinh viên ngành QTKD

- Các học phần tiên quyết: Không

- Học phần học trước: Quản trị học

- Học phần song hành: Không

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Lý thuyết: 23 tiết

+ Thảo luận nhóm, thực hành: 12 tiết

+ Kiểm tra: 1 tiết

+ Tự học: 64 tiết

- Bộ môn phụ trách học phần: Quản trị kinh doanh

- Giảng viên phụ trách học phần:

Họ và tên: ThS. Lê Thị Minh Tú

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0335290708; Email: minhthu@fbu.edu.vn

2. Mô tả học phần:

Học phần Quản trị doanh nghiệp xuất nhập khẩu là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, khối kiến thức tự chọn dành cho sinh viên ngành QTKD. Học phần trang bị cho người học lý luận và thực tiễn liên quan về việc thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu; hoạt động đàm phán trong kinh doanh xuất nhập khẩu; các điều kiện cơ sở giao hàng; các phương thức mua bảo hiểm hàng hóa cho hàng hóa xuất nhập khẩu, các phương thức vận tải hàng hóa, thủ tục hải quan, các phương tiện và phương thức thanh toán trong kinh doanh xuất nhập khẩu. Bên cạnh đó học phần cung cấp cho người học các kỹ năng nghề nghiệp và

các kỹ năng mềm cần thiết, phù hợp. Nội dung giảng dạy và các ví dụ minh họa phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
CSO 1.1	Lý luận và thực tiễn về những vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động kinh doanh và triển khai các hoạt động tác nghiệp tại doanh nghiệp xuất nhập khẩu.
CSO 2.1	Có năng lực chuyên môn đa dạng để đáp ứng được công việc ở nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau trong thời đại công nghệ số.
CSO 2.2	Giao tiếp hiệu quả thông qua đọc hiểu, soạn thảo văn bản, thuyết trình và lắng nghe; Có khả năng làm việc độc lập; xây dựng, tổ chức, điều hành nhóm làm việc hiệu quả.
CSO 3.1	Có năng lực làm việc khoa học, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu, có tư duy hệ thống giải quyết vấn đề. Có khả năng và phương pháp cập nhật các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần	CDR của CTĐT	Mức độ
<i>CDR về kiến thức:</i>				
CSO 1.1	CLO 1.1	Phân tích được ảnh hưởng các yếu tố của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp xuất nhập khẩu.	PLO1.4	2
	CLO1.2	Vận dụng các kiến thức liên quan các hoạt động tác nghiệp xuất nhập khẩu để giải quyết các tình huống thực tế của doanh nghiệp xuất nhập khẩu.	PLO1.3	2
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
CSO 2.1	CLO 2.1	Thực hiện được các tác nghiệp như thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu; hoạt động đàm phán trong kinh doanh xuất nhập khẩu.	PLO2.4 PLO2.5	2
	CLO 2.2	Thực hiện giao tiếp, đàm phán, xử lý tình huống, làm việc nhóm hiệu quả.	PLO2.2 PLO2.3	2
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
CSO 3.1	CLO 3.1	Làm việc khoa học, rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu, có tư duy hệ thống. Có khả năng cập nhật thường xuyên kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.	PLO3.1	2

[Hướng dẫn: Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).]

5. Học liệu:

Tài liệu bắt buộc:

1. Quản trị xuất nhập khẩu, Đoàn Thị Hồng Vân, NXB Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2021

Tài liệu tham khảo:

1. Bài giảng gốc “Quản trị doanh nghiệp xuất nhập khẩu” – TS. Nguyễn Thông Thái, 2019.
2. Giáo trình Thương mại quốc tế, Nguyễn Xuân Thiên, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2015

6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

<input checked="" type="checkbox"/>	Thuyết trình tích cực	<input checked="" type="checkbox"/>	Làm việc nhóm	<input checked="" type="checkbox"/>	Giải quyết vấn đề	<input type="checkbox"/>	Dạy học theo dự án
<input checked="" type="checkbox"/>	Thảo luận/Semina	<input checked="" type="checkbox"/>	Phát vấn	<input type="checkbox"/>	Đóng vai	<input checked="" type="checkbox"/>	Thuyết giảng
<input type="checkbox"/>	Tiểu luận/Bài tập lớn	<input checked="" type="checkbox"/>	Tình huống	<input type="checkbox"/>	Thực tập	<input checked="" type="checkbox"/>	Tự học
<input type="checkbox"/>	Phương pháp khác						

7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp			Tự học	CDR HP (CLO)	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		L T	BT, TL, TH	KT				
Bài 1	<p><i>Giới thiệu về mục tiêu, vị trí môn học, lập nhóm lớp đề cương HP.</i></p> <p><i>- Phân công lớp thành các nhóm (dưới 10 SV 1 nhóm), giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm.</i></p> <p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP XNK</p> <p>1.1. Thương mại XNK và thương mại trong nước</p> <p>1.1.1. Khái niệm về hoạt động thương mại XNK</p> <p>1.1.2. Khác biệt giữa thương mại XNK và thương mại trong nước</p> <p>1.2. Khái niệm và đặc điểm của doanh nghiệp thương mại XNK</p>	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	<p>SV đọc trước giáo trình Nhận nhiệm vụ học tập theo nhóm</p> <hr/> <p>SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>

	<p>1.2.1. Khái niệm và các loại hình doanh nghiệp XNK</p> <p>1.2.2. Đặc điểm của các doanh nghiệp XNK</p> <p>Bài tập về nhà: Lấy ví dụ một doanh nghiệp xuất nhập khẩu và một doanh nghiệp thương mại/sản xuất cụ thể. Phân biệt hai loại hình doanh nghiệp này.</p>								SV làm bài tập về nhà
Bài 2	<p>Kiểm tra nội dung tự học Thu và giải đáp bài tập về nhà</p> <p>1.3. Mục tiêu, nguyên tắc và nội dung của quản trị doanh nghiệp XNK</p> <p>1.2.1. Mục tiêu và nguyên tắc quản trị doanh nghiệp XNK</p> <p>1.2.2. Nội dung của quản trị doanh nghiệp XNK</p> <p>Cung cấp câu hỏi ôn tập chương 1</p>	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	<p>SV nộp BTVN</p> <p>SV đọc trước giáo trình và tài liệu tham khảo</p> <p>Tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p> <p>SV hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 1</p>	
Bài 3	<p>Kiểm tra nội dung tự học CHƯƠNG 2. XÁC ĐỊNH PHƯƠNG THỨC VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH XNK</p> <p>2.1. Xác định các phương thức giao dịch XNK</p> <p>2.1.1. Đấu thầu trong thương mại XNK</p> <p>2.1.2. Gia công thương mại XNK</p> <p>2.1.3. Giao dịch tại hội chợ và triển lãm</p> <p>2.1.4. Giao dịch tại Sở giao dịch hàng hóa</p> <p>2.1.5. Giao dịch tái xuất</p> <p>Bài tập tình huống: Lấy ví dụ về các phương thức giao dịch của một doanh nghiệp XNK cụ thể</p>	2	1	0	6	CLO1.1 CLO3.1	Thuyết trình tích cực, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	<p>SV đọc trước giáo trình</p> <p>Tham gia trả lời câu hỏi GV trước lớp</p>	

Bài 4	Kiểm tra nội dung tự học Tình huống khởi động 2.2. Xác định các điều kiện giao dịch thương mại của doanh nghiệp XNK 2.2.1. Điều kiện cơ sở giao hàng 2.2.2. Điều kiện tên hàng 2.2.3. Điều kiện chất lượng hàng hóa XNK 2.2.4. Điều kiện số lượng hàng hóa Bài tập: SV trả lời các bài tập về Incoterms 2010	2	1	0	6	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.
								+ Nhóm trả lời bài tập
Bài 5	Kiểm tra nội dung tự học 2.2.6. Điều kiện giá cả hàng hóa 2.2.7. Điều kiện thanh toán, trả tiền 2.2.8. Điều kiện kiểm nghiệm hàng hóa 2.2.9. Điều kiện giao hàng 2.2.10. Điều kiện khiếu nại	2	1	0	5	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.
								+ Nhóm thuyết trình trên lớp
Bài 6	Kiểm tra nội dung tự học 2.2.11. Điều kiện bảo hành 2.2.12. Điều kiện về trường hợp bất khả kháng 2.2.13. Điều kiện trọng tài 2.2.14. Điều kiện bốc dỡ, vận tải Cung cấp câu hỏi ôn tập chương 2	2	1	0	5	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.
								+ Làm bài tập tình huống SV hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 2
Bài 7	Kiểm tra nội dung tự học Tình huống khởi động CHƯƠNG 3. QUẢN TRỊ GIAO DỊCH – TỔ CHỨC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG XNK 3.1. Quản trị giao dịch trong thương mại XNK 3.1.1. Quy trình giao dịch thương mại XNK 3.1.2. Đàm phán trong	2	1	0	6	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.
								+ Nhóm thuyết trình

	giao dịch thương mại XNK 3.1.3. Ký hợp đồng thương mại XNK Bài tập: SV soạn thảo một hợp đồng XNK cơ bản bằng tiếng Việt							
Bài 8	Kiểm tra nội dung tự học 3.2. Tổ chức thực hiện hợp đồng XNK 3.2.1. Lập kế hoạch thực hiện hợp đồng thương mại XNK 3.2.2. Tổ chức giao nhận hàng XNK	2	1	0	5	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập về nhà. + Nộp bài tập về nhà <hr/> + Nhóm thuyết trình
Bài 9	Kiểm tra nội dung tự học 3.2.3. Thanh toán hàng XNK 3.2.4. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại Kiểm tra giữa kỳ: lần 1 Cung cấp câu hỏi ôn tập chương 3	1	1	1	5	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống	- SV đọc trước giáo trình (5 tiết) <hr/> - Tham gia làm bài tập tình huống <hr/> - Làm bài kiểm tra trắc nghiệm 1 tiết <hr/> SV hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 3
Bài 10	Công bố điểm và giải đáp bài kiểm tra lần 1 Kiểm tra nội dung tự học CHƯƠNG 4. KIỂM SOÁT VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG KINH DOANH XNK 4.1. Kiểm soát kinh doanh XNK 4.1.1. Khái niệm và mục đích kiểm soát kinh doanh xuất nhập khẩu 4.1.2. Các loại hình kiểm soát 4.1.3. Các hệ thống kiểm soát kinh doanh XNK Bài tập về nhà	2	1	0	5	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống Lớp học đảo ngược	SV đọc trước giáo trình, tài liệu. <hr/> - Tham gia làm bài tập tình huống và trả lời câu hỏi phát vấn trên lớp <hr/> SV làm BTVN

Bài 11	Thu và giải đáp BTVN Kiểm tra nội dung tự học 4.2. Quản trị rủi ro trong kinh doanh XNK 4.2.1. Quan điểm tiếp cận về phòng ngừa rủi ro, hạn chế tổn thất 4.2.2 Nội dung cơ bản của quản trị rủi ro trong thương mại XNK 4.2.3 Các phương pháp xác định nguy cơ rủi ro và đo lường tổn thất trong kinh doanh XNK Cung cấp câu hỏi ôn tập chương 4	2	1	0	6	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	Nộp BTVN
								SV đọc trước giáo trình và làm bài tập nhóm ở nhà. + Nhóm thuyết trình, trả lời câu hỏi trên lớp. SV hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 4
Bài 12	<i>Bài tập phần dự trữ</i> Tổng kết học phần Ôn tập phụ đạo Công bố điểm thành phần và điều kiện dự thi của sinh viên	2	1	0	5	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình và làm bài tập cá nhân ở nhà.
								- Làm BT trên lớp, nghe hướng dẫn ôn tập học phần.
Tổng số tiết		23	12	1	64			
Tổng giờ chuẩn		23	6	1				

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá
---------------------	----------	--------------------	------------------	-----	--

	(%)				(%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO 3.1	
01 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Trắc nghiệm	Đáp án bài KT	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1	40% 20% 40%
01 đánh giá tổng hợp bài tập nhóm		Bài tập nhóm	Rubric	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2	20% 30% 50%
Bài thi hết học phần 60 phút	60	Tự luận (đề mở)	Rubric	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1	30% 30% 40%

9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

9.3.1 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng				Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt	
		10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Mức độ tham dự theo TKB	50%	Tham dự >90% buổi học	Tham dự 85 - 90% buổi học	Tham dự 80 – 85 % buổi học	Tham dự < 80% buổi học	
Mức độ tham gia hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi, có ý thức, thái độ học tập tích cực	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi, có ý thức, thái độ học tập khá	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi, có ý thức, thái độ học tập trung bình	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp, có ý thức, thái độ học tập thiếu tích cực	

9.3.2. Rubric đánh giá thảo luận nhóm

Tiêu chí đánh giá	CDR	Trọng số	Mức chất lượng				Điểm
			Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu, kém	
			8.5 - 10	7,0 - 8,4	5,0 - 6,9	Dưới 4,0	
Hình thức	CLO 2.2	10%	Đẹp, khoa học, không lỗi chính tả	-----	-----	Đơn điệu, không khoa học, nhiều lỗi chính tả	
Kỹ năng thuyết trình	CLO 2.2	20%	Rõ ràng, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	-----	-----	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	
Nội dung	CLO 1.1 CLO 1.2	10% 10%	Đáp ứng 80%-100% yêu cầu	Đáp ứng 70% - 80%	Đáp ứng 50% - 70%	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	

				yêu cầu	yêu cầu		
Phản biện	CLO 1.2 CLO 2.1 CLO 2.2	10% 10% 10%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi, đặt trên 5 câu hỏi cho các nhóm khác	Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi, đặt từ 3-5 câu hỏi cho các nhóm	Trả lời đúng trên 1/2 số câu hỏi, đặt từ 1-3 câu hỏi cho nhóm khác	Trả lời đúng dưới 1/2 số câu hỏi, không đặt được câu hỏi nào	
Tham gia thực hiện	CLO 2.2	20%	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	
Tổng điểm							

9.3.3. Rubric đánh giá thi tự luận

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm %
<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. - Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic. 	Mức A (Vượt quá mong đợi)	85 - 100
<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. - Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. - Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn. 	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. - Trình bày không rõ ý, chưa logic. - Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi). 	Mức C (Đạt)	55 - 69
<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 40-50% câu hỏi. - Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%. - Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý. - Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn. 	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 - 54
<ul style="list-style-type: none"> - Các trường hợp còn lại 	Mức F (Không đạt)	Dưới 40

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2023

Viện trưởng

Trưởng Bộ môn

Người soạn đề cương





PGS.TS. Hoàng Văn Hải

PGS.TS. Hoàng Văn Hải

ThS. Lê Thị Minh Tú

